

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 37/2023/HS-PT

Ngày: 14-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**.

Các thẩm phán: Bà **Lý Thị Đoàn** và ông **Vũ Văn Túc**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Phương Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông **Bùi Đức Hạnh** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trần Lê Hiền Thương do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo: Trần Lê Hiền T, sinh ngày 20/7/1990 tại L, Hòa Bình. Nơi cư trú: Tiểu khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nguyên là nhân viên Bưu điện huyện L, tỉnh Hòa Bình; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức A, sinh năm 1959, con bà Phạm Thị M, sinh năm 1959. Có chồng là Nguyễn Như Đ, sinh năm 1984; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1991; nơi ĐKKTT: Thôn T, xã T, huyện C, TP Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị không triệu tập.

1/ Bưu Điện huyện L, tỉnh Hòa Bình; địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị V– chức vụ: Giám đốc

2/ Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lê Hiền T là nhân viên của bưu cục Khu công nghiệp L thuộc Bưu điện huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023 T đến bưu cục Khu công nghiệp để lấy hàng hóa để chuyển phát. Khi đến nơi thấy khóa cửa, T lấy chìa khóa cá nhân mở cửa đi vào phía trong phòng khai thác. Thấy không có ai và biết chị Phạm Thị D là nhân viên quầy giao dịch thường hay để tiền trong tủ cá nhân nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền. T cầm chiếc kéo bằng kim loại có đuôi cầm bọc nhựa màu đỏ từ phòng khai thác sang phòng giao dịch, khi đến vị trí tủ điện T mở tủ điện và đập cầu giao tổng để ngắt toàn bộ nguồn điện của Bưu cục nhằm mục đích tắt camera giám sát của bưu cục. Sau đó đến vị trí tủ của chị D dùng mũi kéo cắm vào ổ khóa để mở cánh cửa tủ, thấy ngăn phía trên bên trong tủ có các tập tiền, T chọn lấy các tập tiền có mệnh giá lớn cho vào túi quần còn các tập tiền lẻ để lại, sau đó khóa cánh tủ lại như ban đầu, đến cầu giao điện bật nguồn điện, quay lại phòng khai thác để kéo về vị trí cũ. T lấy hàng, khóa cửa bưu cục rồi về nhà. Khi về nhà T đếm số tiền đã chiếm đoạt là 48.000.000 đồng.

Sáng ngày 16/01/2023, T đến cửa hàng điện thoại của anh Vũ Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình nhờ chuyển khoản số tiền 25.000.000 đồng đến tài khoản số 005303370001 tên chủ tài khoản là Nguyễn Đức A tại ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Và chuyển tiếp số tiền 23.000.000 đồng đến số tài khoản 000002204752 là tài khoản bản thân mang tên Trần Lê Hiền T tại ngân hàng VP Bank.

Sáng ngày 16/01/2023 chị Phạm Thị D đi làm thì phát hiện mất tiền nên đã làm đơn trình báo cơ quan Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Lê Hiền T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 bị cáo Trần Lê Hiền T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biếu quan điểm về việc giải quyết:

Đơn cáo kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận. Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật. Về mức hình phạt đối mà bản án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Lệ Hiền T là 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy xác nhận chồng bị cáo là Nguyễn Như Đ bị tai nạn cắt 2 tay và 01 chân; giấy xác nhận cháu Nguyễn Xuân Q SN 2013 bị khuyết tật trí tuệ. Bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Lệ Hiền T theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Lệ Hiền T trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023 tại Bưu cục khu Công nghiệp huyện L thuộc Bưu điện huyện L, tỉnh Hòa Bình, Trần Lệ Hiền T đã lén lút lấy trộm số tiền 48.000.000 đồng trong tủ cá nhân của chị Phạm Thị D là nhân viên quầy giao dịch. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Lệ Hiền T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, điều kiện khó khăn có 03 con còn nhỏ, chồng bị cáo thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội. Cấp sơ thẩm căn cứ tính tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo T 18 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình về điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, chồng bị cáo là Nguyễn Như Đ bị tai nạn cắt 2 tay 01 chân; Con của bị cáo là cháu Nguyễn Xuân Q sinh năm 2013 bị khuyết tật trí tuệ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại địa phương, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và không trái với Điều 65 BLHS và Nghị quyết 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Từ những phân tích trên, xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Lệ Hiền T là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lệ Hiền Thương, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS - ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Lệ Hiền T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Lệ Hiền T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Lệ Hiền T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Lệ Hiền T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc phạm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC, VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H.Lương Sơn;
- Công An H.Lương Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Hải

